

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch thông tin và truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang giai đoạn 2017-2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05/02/2016 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020; Chương trình hành động số 147/CTr-UBND, ngày 22 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh về Nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh An Giang từ nay đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 19/TTr-STTTT ngày 13 tháng 3 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch thông tin và truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang giai đoạn 2017 – 2020 (Kế hoạch số 26/KH-STTTT ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Sở Thông tin và Truyền thông).

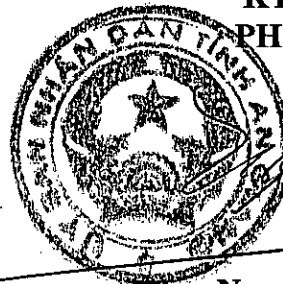
Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nêu trên; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT. Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: HC-TC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

Số: 26/KH-STTTT

An Giang, ngày 13 tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thông tin và truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang giai đoạn 2017 – 2020

Căn cứ Chương trình hành động số 147/CTr-UBND ngày 22/4/2015 của UBND tỉnh An Giang về nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh An Giang từ nay đến năm 2020; Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05/2/2016 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 2000/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 – 2020;

Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch thông tin và truyền thông về giải pháp cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang, giai đoạn 2017 – 2020, với những nội dung như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông trên các phương tiện truyền thông, bằng nhiều hình thức khác trên địa bàn tỉnh để tăng cường sự hiểu biết của người dân, tổ chức về chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

Ứng dụng công nghệ thông tin trong công bố thông tin, khảo sát, lấy ý kiến người dân về giải quyết các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã;

Nâng cao kết quả xếp hạng chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) An Giang năm 2016 và các năm tiếp theo.

II. Yêu cầu

1. Thông tin tuyên truyền:

Công tác thông tin, truyền thông phải được thực hiện bằng hình thức trên các phương tiện truyền thông, đảm bảo đầy đủ nội dung về các chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) An Giang, tạo sự quan tâm, đồng thuận của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Phản ánh đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến việc xác định chỉ số PAPI; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch của UBND tỉnh.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền; đổi mới và đa dạng các hình thức tuyên truyền, nâng cao chất lượng các nội dung; chú trọng nêu gương các tổ chức, cá nhân làm tốt công tác chỉ số PAPI.

Cập nhật thường xuyên, kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trên các loại hình thông tin tuyên truyền.

100% Công/Trang thông tin điện tử các Sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố; Báo An Giang, Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Đài truyền thanh huyện, thị xã, thành phố, phường, xã, thị trấn tăng cường nội dung tuyên truyền về các chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

2. Ứng dụng công nghệ thông tin:

Triển khai Ứng dụng phần mềm đánh giá cán bộ công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã” để tổng hợp các nhận xét, đánh giá tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.

Công khai minh bạch các thông tin chủ yếu của cấp xã.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:

I. Công tác thông tin tuyên truyền:

1. Nội dung tuyên truyền:

1.1. Đối với nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

Tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, đảm bảo người dân hiểu biết và thực hiện được các quy định pháp luật liên quan đến đời sống thường ngày.

Phổ biến, công khai các nội dung, công việc người dân cần bàn bạc, quyết định; nội dung Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định, nội dung Nhân dân giám sát, trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức, các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan và của Nhân dân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Tuyên truyền về các quy định, thời gian bầu trưởng ấp, khóm, đại biểu HĐND các cấp, đại biểu Quốc hội.

1.2. Đối với nội dung “Công khai, minh bạch”

Thực hiện công bố, công khai trên các phương tiện thông tin các nội dung được quy định tại Quyết định số 1135/QĐ-UBND ngày ngày 24/6/2015 của UBND tỉnh về việc Ban hành Danh mục tài liệu, số liệu, thông tin công bố, công khai của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh An Giang.

Những chế độ, chính sách của trung ương, địa phương hàng năm. Quy trình điều tra, rà soát, bình xét và công nhận đối tượng hộ nghèo hàng năm theo đúng quy định, đảm bảo đúng đối tượng. Kết quả bình xét, danh sách hộ nghèo của xã tại trụ sở UBND cấp xã, khóm, ấp. Phổ biến rộng rãi những trường hợp thực hiện không đúng các quy định về chính sách cho hộ nghèo.

1.3. Đối với nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

Tuyên truyền, phổ biến các quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ về quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; Thông tư số 02/2014/TT-TTCP ngày 29/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày

08/8/2013 của Chính phủ quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Nội dung Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, lịch tiếp công dân của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; kết quả giải trình, giải quyết các ý kiến, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân.

1.4. Đối với nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để cán bộ, công chức, viên chức biết thực hiện và người dân giám sát việc thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương.

Niêm yết, công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hàng năm của đơn vị

Thường xuyên khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với chất lượng các dịch vụ công; nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

Công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra cũng như việc chấp hành kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan, đơn vị.

1.5. Đối với nội dung “Thủ tục hành chính công”

Kịp thời cập nhật, niêm yết công khai đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của đơn vị, của huyện và tại trụ sở UBND các cấp.

Thường xuyên thực hiện việc công bố công khai và đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với CBCC một cửa và chất lượng các dịch vụ được cung cấp, nhất là các dịch vụ: Chứng thực, cấp giấy phép xây dựng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các dịch vụ công do UBND cấp xã cung cấp... để nâng cao chất lượng phục vụ.

Tất cả các thủ tục hành chính phải được công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn quy định, tạo thuận lợi cho cá nhân và tổ chức tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhất là trách nhiệm của cán bộ, công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức.

1.6. Đối với nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

Tăng cường tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm y tế.

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; các chương trình, mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; không để xảy ra các hoạt động theo kiểu xã hội đen và các loại tội phạm mới.

2. Hình thức tuyên truyền:

- 2.1. Triển khai, quán triệt trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.
- 2.2. Sử dụng tối đa các phương tiện thông tin đại chúng, các lực lượng thông tin cổ động, các đoàn thể chính trị - xã hội, mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên; tổ chức tuyên truyền miệng với các hình thức đa dạng, phong phú kịp thời, rộng khắp, thiết thực và có hiệu quả đến từng người dân.
- 2.3. Niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của các sở, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh, huyện, thị xã, thành phố; Tuyên truyền trên sóng phát thanh, truyền hình Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang; trên Báo An Giang; trên hệ thống phát thanh của Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã.
- 2.4. Hàng năm, tổ chức cuộc thi viết câu chuyện truyền thanh về các nội dung liên quan đến giải pháp cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang.
- 2.5. Lồng ghép tuyên truyền với nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại địa phương, thông qua hình thức sinh hoạt đoàn thể, khu dân cư.
- 2.6. Phối hợp đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, cổ động như: khẩu hiệu, pano, áp phích, ấn phẩm, tài liệu... hướng dẫn cách thức đề công dân, tổ chức sử dụng dịch vụ hành chính công, các dịch vụ công trực tuyến; các khẩu hiệu nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân của công chức, viên chức.
- 2.7. Công bố thông tin trên các màn hình điện tử do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp cho bộ phận một cửa cấp xã.

II. Ứng dụng công nghệ thông tin:

1. Triển khai hệ thống và các dịch vụ kỹ thuật của phần mềm khảo sát ý kiến của người dân, tổ chức về giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa của UBND cấp xã (phần mềm đánh giá cán bộ công chức);
2. Triển khai hệ thống cùng các dịch vụ kỹ thuật của phần mềm bảng thông tin hoạt động của UBND cấp xã về công khai thông tin quy hoạch, sử dụng đất trên địa bàn; lịch tiếp dân và kết quả giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo; công khai ngân sách; danh sách hộ nghèo, cận nghèo tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã;

III. Giải pháp triển khai:

1. Tuyên truyền trong hệ thống chính trị:

- Đề nghị các cơ quan: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang, các đoàn thể của tỉnh: Liên đoàn Lao động, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn TNCSHCM, Hội Chữ thập đỏ, tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức về giải pháp cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) đến các tầng lớp nhân dân, nhân sĩ, trí thức, tôn giáo, dân tộc, đoàn viên, hội viên, và giới. Tổ chức hướng dẫn, tập huấn về hình thức, nội dung, kỹ năng viết tin bài, kỹ năng tuyên truyền miệng về giải pháp cải thiện chỉ số PAPI; tổ chức các buổi diễn đàn, đối thoại trực tiếp với đoàn viên, hội viên trong đội ngũ cán bộ công chức các cấp về các giải pháp cải thiện chỉ số PAPI của tỉnh hàng năm”.

- Các cơ quan hành chính, nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã tổ chức tuyên truyền, quán triệt các nội dung về giải pháp cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị, địa phương mình.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở triển khai hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và công tác tuyên truyền.

- Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ đơn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai, thực hiện tuyên truyền trên địa bàn tỉnh. Tăng cường tin, bài về chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông (giao diện tiếng Việt và tiếng Anh).

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng nội dung và phát hành video, clip công bố, công khai chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), phát trên màn hình đặt tại bộ phận “Một cửa” của các xã, phường, thị trấn.

- Hàng năm, chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức cuộc thi viết câu chuyện truyền thanh về các nội dung liên quan đến giải pháp cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Chỉ đạo, hướng dẫn nội dung tuyên truyền chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), cho Ban Tuyên giáo các cấp, các cơ quan báo chí; chỉ đạo Ban Tuyên giáo các cấp, cán bộ thông tin cơ sở thường xuyên nắm bắt tình hình dư luận, qua đó định hướng, có phương thức tuyên truyền phù hợp.

4. Sở Tài chính: Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và chế độ, tiêu chuẩn, định mức do nhà nước ban hành, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí tuyên truyền triển khai thực hiện nhiệm vụ nêu trong kế hoạch cho các cơ quan, đơn vị có liên quan theo phân cấp hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Sở Nội vụ:

- Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền, xây dựng nội dung và phát hành các ấn phẩm thông tin tuyên truyền về chỉ số PAPI trong cán bộ, công chức, viên chức.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức cuộc thi viết câu chuyện truyền thanh về các nội dung liên quan đến giải pháp cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang.

6. Sở Tư pháp: Có kế hoạch triển khai và tuyên truyền về chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

7. Sở Văn hóa Thể thao Du lịch: Xây dựng nội dung tuyên truyền bằng nhiều hình thức như pano, băng ron, áp phích tại các trục lộ giao thông chính, khu vực đông dân cư, các cơ quan hành chính; thực hiện đĩa CD, tiểu phẩm tuyên truyền phát thanh tuyên truyền trên Đài PTTH tỉnh và hệ thống Đài Phát

thanh của 11 huyện, thị, thành và 156 đài truyền thanh xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh.

8. Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang:

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền thông qua các phóng sự, chuyên mục về chính quyền điện tử, công dân điện tử, phối hợp lồng ghép nội dung vào các chuyên mục CCHC, công nghệ thông tin và truyền thông.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức cuộc thi viết câu chuyện truyền thanh về các nội dung liên quan đến giải pháp cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang.

9. Báo An Giang:

- Thực hiện các tin, bài, ảnh, phóng sự, phóng sự ảnh... để tuyên truyền về các nội dung liên quan đến giải pháp cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang

- Thiết kế Banner “tuyên truyền giải pháp cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang” trên báo An Giang điện tử.

10. Cổng Thông tin điện tử tỉnh An Giang, Cổng thông tin điện tử các huyện, thị, thành phố:

- Thực hiện đầy đủ, thường xuyên việc công bố, công khai các nội dung phải công bố công khai theo quy định.

- Đăng tải tin, bài, ảnh... liên quan đến giải pháp cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang.

11. Cổng thông tin điện tử các sở, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh:

Theo chức năng, nhiệm vụ, tổ chức thông tin, tuyên truyền, cổ động trên cổng thông tin điện tử cho phù hợp.

12. Đài Truyền thanh cấp huyện và Đài Truyền thanh cấp xã:

- Phát thanh tuyên truyền các nội dung liên quan chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên hệ thống; hướng dẫn Đài Truyền thanh xã thực hiện tiếp âm, phát thanh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã.

IV. GIẢI PHÁP TÀI CHÍNH:

Tổng nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch: 12.828.800.000 đồng (Mười hai tỷ, tám trăm hai mươi tám triệu, tám trăm ngàn đồng).

1. Tổng kinh phí tuyên truyền thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2017-2020 (04 năm) theo dự kiến là 921.800.000 đồng (Chín trăm hai mươi một triệu, tám trăm ngàn đồng)

2. Nguồn kinh phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin: 11.907.000.000 (Mười một tỷ, chín trăm lẻ bảy triệu đồng) (Dự án Ứng dụng phần mềm chấm điểm cán bộ công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch và chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát và chấn chỉnh kịp thời các hoạt động thông tin, tuyên truyền, của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các nhiệm vụ nhằm thực hiện đạt chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh An Giang.

2. Các đơn vị liên quan:

- Căn cứ kế hoạch này, xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai thực hiện nhiệm vụ của ngành, đơn vị mình.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và chấn chỉnh kịp thời các hoạt động thông tin, tuyên truyền tại các huyện, xã trong tỉnh.

- Hằng năm, dự toán kinh phí tuyên truyền triển khai thực hiện nhiệm vụ nêu trong kế hoạch này vào trong dự toán chung của đơn vị để được Sở Tài chính thẩm định, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị theo phân cấp hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước.

- Riêng năm 2017, đề nghị các đơn vị rà soát, sắp xếp, lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ đã được giao năm 2017 để tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. UBND huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo:

3.1. Đài Truyền thanh huyện, thị, thành:

- Hằng năm, tham gia cuộc thi viết và xây dựng câu chuyện truyền thanh do tỉnh phát động.

3.2. Phòng VHTT huyện, thị, thành:

Theo dõi, đôn đốc công tác thông tin, truyền truyền, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

3.3. UBND các xã, phường, thị trấn:

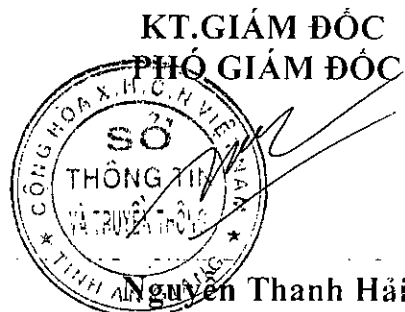
Tiếp nhận, ứng dụng, cung cấp thông tin đầy đủ trên các phần mềm công bố thông tin tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã;

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN: (Phụ lục kinh phí đính kèm kế hoạch này).

Trên đây là Kế hoạch thông tin, truyền thông về giải pháp cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang, giai đoạn 2017 – 2020./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- PVHTT Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố;
- STTTT: BGD; phòng và TT;
- Lưu: VT.



PHỤ LỤC
DỰ TOÁN KINH PHÍ

(Kèm theo kế hoạch số: 26/KH-STTTT, ngày 13 tháng 3 năm 2017 về thông tin và truyền thông về giải pháp cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang, giai đoạn 2017 - 2020)

STT	Nội dung	Mức chi	Dự toán kinh phí thực hiện 01 năm	Tổng kinh phí thực hiện 4 năm: 2017-2018-2019-2020
A	B	1	2	3
I	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch			137,200,000
*	NĂM 2017:		39,400,000	
1	Thực hiện hệ thống pa no tuyên truyền bằng hình ảnh trên địa bàn toàn tỉnh:	Thực hiện 11 pano (mỗi huyện 01 pano)	32,400,000	
1.1	Thiết kế maket Pano tuyên truyền		500,000	
1.2	In và lắp dựng pano (kể cả vật liệu, khung...)	11 pano x (2m x 3m) x 400.000đ/m ²	26,400,000	
1.3	Công treo, chi phí vận chuyển pano về huyện, thị xã, thành phố	Khoán 500.000đ/ huyện x 11 huyện, thị xã, thành phố	5,500,000	
2	Thực hiện đĩa CD tuyên truyền trên Đài phát thanh 156 xã, phường, thị trấn	Thực hiện 01 đĩa CD	7,000,000	
2.1	Biên tập kịch bản tuyên truyền :	500.000đ/kịch bản	500,000	

2.2	Thuê phòng thu và chỉnh hiệu ứng Âm thanh, đọc nội dung, biên tập lồng nhạc vào CD	1.200.000	1,200,000	
2.3	Nhân bản CD và phát hành về Đài Truyền thanh huyện và xã, phường, thị trấn (Kể cả hộp, bao bì, nhãn đĩa, maket trang trí)	25.000đ/CD x 172 đĩa	4,300,000	
2.4	Phân phối về các xã phường, thị trấn, gửi về Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố phân phát cho các xã, phường, thị trấn.	100.000đ/huyện x 10 huyện	1,000,000	
*	NĂM 2018:		39,400,000	
1	Thực hiện hệ thống pa no tuyên truyền bằng hình ảnh trên địa bàn toàn tỉnh:	Thực hiện 11 pano (mỗi huyện 01 pano)	32,400,000	
1.1	Thiết kế maket Pano tuyên truyền		500,000	
1.2	In và lắp dựng pano (kể cả vật liệu, khung...)	11 pano x (2m x 3m) x 400.000đ/m ²	26,400,000	
1.3	Công treo, chi phí vận chuyển pano về huyện, thị xã, thành phố	Khoán 500.000đ/ huyện x 11 huyện, thị xã, thành phố	5,500,000	
2	Thực hiện đĩa CD tuyên truyền trên Đài phát thanh 156 xã, phường, thị trấn	Thực hiện 01 đĩa CD	7,000,000	
2.1	Biên tập kịch bản tuyên truyền :	500.000đ/kịch bản	500,000	
2.2	Thuê phòng thu và chỉnh hiệu ứng Âm thanh, đọc nội dung, biên tập lồng nhạc vào CD	1.200.000	1.200,000	

2.3	Nhân bản CD và phát hành về Đài Truyền thanh huyện và xã, phường, thị trấn (Kể cả hộp, bao bì, nhãn đĩa, maket trang trí)	25.000đ/CD x 172 đĩa	4,300,000	
2.4	Phân phối về các xã phường, thị trấn, gửi về Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố phân phát cho các xã, phường, thị trấn.	100.000đ/huyện x 10 huyện	1,000,000	
*	NĂM 2019:		19,000,000	
1	Thực hiện in áp phích tuyên truyền trên địa bàn toàn tỉnh	2.200 tờ áp phích (mỗi huyện 200 tờ áp phích)	12,000,000	
1.1	Thiết kế maket áp phích:	500.000đ/mẫu	500,000	
1.2	In áp phích	5.000đ/tờ x 2.200 tờ	11,000,000	
1.3	Chi phí phát hành về huyện, thị xã, thành phố	50.000đ/huyện x 10 huyện	500,000	
2	Thực hiện đĩa CD tuyên truyền trên Đài phát thanh 156 xã, phường, thị trấn	Thực hiện 01 đĩa CD	7,000,000	
2.1	Biên tập kịch bản tuyên truyền :	500.000đ/kịch bản	500,000	
2.2	Thuê phòng thu và chỉnh hiệu ứng Âm thanh, đọc nội dung, biên tập lồng nhạc vào CD	1.200.000	1,200,000	
2.3	Nhân bản CD và phát hành về Đài Truyền thanh huyện và xã. phường. thị trấn (Kể cả hộp. bao bì. nhãn đĩa. maket trang trí)	25.000đ/CD x 172 đĩa	4,300,000	

2.4	Phân phối về các xã phường, thị trấn, gửi về Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố phân phát cho các xã, phường, thị trấn.	100.000đ/huyện x 10 huyện	1,000,000	
*	NĂM 2020:		39,400,000	
1	Thực hiện hệ thống pa no tuyên truyền bằng hình ảnh trên địa bàn toàn tỉnh:	Thực hiện 11 pano (mỗi huyện 02 pano)	32,400,000	
1.1	Thiết kế maket Pano tuyên truyền		500,000	
1.2	In và lắp dựng pano (kể cả vật liệu, khung...)	11 pano x (2m x 3m) x 400.000đ/m ²	26,400,000	
1.3	Công treo, chi phí vận chuyển pano về huyện, thị xã, thành phố	Khoán 500.000đ/ huyện x 11 huyện, thị xã, thành phố	5,500,000	
2	Thực hiện đĩa CD tuyên truyền trên Đài phát thanh 156 xã, phường, thị trấn	Thực hiện 01 đĩa CD	7,000,000	
2.1	Biên tập kịch bản tuyên truyền :	500.000đ/kịch bản	500,000	
2.2	Thuê phòng thu và chỉnh hiệu ứng Âm thanh, đọc nội dung, biên tập lồng nhạc vào CD	1.200.000	1,200,000	
2.3	Nhân bản CD và phát hành về Đài Truyền thanh huyện và xã, phường, thị trấn (Kể cả hộp, bao bì, nhãn đĩa, maket trang trí)	25.000đ/CD x 172 đĩa	4,300,000	
2.4	Phân phối về các xã phường, thị trấn, gửi về Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố phân phát cho các xã, phường, thị trấn.	100.000đ/huyện x 10 huyện	1.000.000	
	II. Sở Tư Pháp		14,600,000	58,400,000

1	Tổ chức triển khai cho báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh (200 người dự)		7,200,000	
1.1	Thù lao báo cáo viên	500.000 đồng/người/buổi x 01 ngày	1,000,000	
1.2	Nước uống cho báo cáo viên tham dự	200 người x 30.000 đồng/người/ngày	6,000,000	
1.3	Phục vụ lớp tập huấn	50.000 đồng/người/ngày x 4 người	200,000	
2	Tổ chức tọa đàm thông qua Chương trình "Tư vấn pháp luật" trên Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang		2,000,000	
2.1	Thù lao diễn giả tham gia	500.000 đồng/người x 02 người	1,000,000	
2.2	Biên soạn tài liệu phục vụ tọa đàm	100.000 đồng/01 trang x 10 trang	1,000,000	
3	Lồng ghép tổ chức triển khai cho cán bộ Tư pháp cấp huyện, cấp xã (khoảng 170 người)		5,400,000	
3.1	Thù lao báo cáo viên	500.000 đồng/người/buổi x 01 ngày	1,000,000	
3.2	Biên soạn tài liệu, cấp phát cho cán bộ Tư pháp cấp huyện, cấp xã	100.000 đồng/01 trang x 10 trang	1,000,000	
3.3	Nhân bản tài liệu cấp phát cho cán bộ Tư pháp cấp huyện, cấp xã	20.000 đồng/cuốn x 170 cuốn	3,400,000	
III	Sở Nội vụ		12,000,000	48,000,000
1	Xây dựng nội dung và phát hành ấn phẩm thông tin tuyên truyền về chỉ số PAPI trong cán bộ, công chức, viên chức			
1.1	Chi phí in và phát hành về huyện, thị xã, thành phố	Tờ rơi: 5.000 đồng /tờ x 2.200 tờ	11,000,000	
1.2	Thiết kế nội dung tờ rơi và các ấn phẩm		1,000,000	
IV	Sở Thông tin và Truyền thông		126,200,000	418,200,000

1	Tổ chức cuộc thi viết câu chuyện truyền thanh về các nội dung liên quan đến giải pháp cải thiện chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh An Giang (2018-2019-2020)		86,600,000	259,800,000
1.1	Phát động cuộc thi		40,200,000	
	Chi phí soạn nội dung phát động cuộc thi		1,000,000	
	Họp triển khai cuộc thi nước uống, tài liệu	Nước uống 20 người X 1.500 đ + Tài liệu	400,000	
	Phát động cuộc thi trên Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang	Phát hình 04 kỳ x 500.000đ	2,000,000	
	Trên Cổng TTĐT tỉnh,	Xây dựng baner trên cổng TTĐT tỉnh để đăng nội dung phát động về Cuộc thi	500,000	
	Trên Đài truyền thanh huyện	Phát thanh tuyên truyền trên 11 Đài Truyền thanh huyện, mỗi Đài phát 03 kỳ: 11 Đài x 3 kỳ x 100.000 đ/kỳ	36,300,000	
1.2	Bồi dưỡng Ban tổ chức:	500.000đ/người x 07 người	3,500,000	
1.3	Bồi dưỡng Ban Giám khảo	500.000đ/người x 07 người	3,500,000	
1.4	Bồi dưỡng Tổ giúp việc	400.000đ/người x 05 người	2,000,000	
1.5	Tổng kết, phát thưởng		7,400,000	
	Họp BCD, Giám khảo, tổ giúp việc	Nước uống 20 người X 1.500 đ + Tài liệu	400,000	
	Thuê + trang trí hội trường	Hội trường + bảng tên + hoa tươi....	5,000,000	
	Văn phòng phẩm		1,000,000	
	Thuê dẫn chương trình		1,000,000	
1.6	Giải thưởng		30,000,000	

2	Xây dựng nội dung và phát hành video, clip công bố, công khai chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), phát trên màn hình đặt tại bộ phận “Một cửa” của các xã, phường, thị trấn.		6,600,000	26,400,000
2.1	Biên tập kịch bản tuyên truyền :	500.000đ/kịch bản	500,000	
2.2	Thuê phòng thu và chỉnh hiệu ứng Âm thanh, đọc nội dung, biên tập lồng nhạc vào CD	1.200.000	1,200,000	
2.3	Nhân bản CD và phát hành về Đài Truyền thanh huyện và xã, phường, thị trấn (Kể cả hộp, bao bì, nhãn đĩa, maket trang trí)	25.000đ/CD x 156 đĩa	3,900,000	
2.4	Phân phối về các xã phường, thị trấn, gửi về UBND huyện, thị xã, thành phố phân phát cho các xã, phường, thị trấn.	100.000đ/huyện x 10 huyện	1,000,000	
3	Hỗ trợ chi phí cho Đài Truyền thanh huyện, thị, thành thực hiện tin, bài, câu chuyện truyền thanh, chuyên mục ... truyền truyền trên hệ thống loa phát thanh của đài huyện, thị, thành về	3.000.000 đ /Đài x 11 Đài	33,000,000	132,000,000
V	Tình đoàn		60,000,000	180,000,000
1	Tổ chức hội thảo. hướng dẫn, tập huấn về hình thức, nội dung, kỹ năng tuyên truyền về giải pháp cải thiện chỉ số PAPI cho BCV-CTV của Đoàn ở cơ sở hàng năm.		15.000.000	60.000.000

2	Tổ chức diễn đàn, đối thoại trực tiếp với đoàn viên, hội viên trong đội ngũ cán bộ công chức các cấp về các giải pháp cải thiện chỉ số PAPI của tỉnh hàng năm		15,000,000	60,000,000
3	Hội thi tuyên truyền giỏi khối CB-CC trẻ	2 năm	30,000,000	60,000,000
VI	Báo An Giang		20,000,000	80,000,000
	Tin, bài, phóng sự tuyên truyền trên Báo in, Báo điện tử về các giải pháp cải thiện chỉ số PAPI của tỉnh hàng năm		20,000,000	80,000,000
	Tổng kinh phí		232,800,000	921,800,000
			Hai trăm ba mươi hai triệu, tám trăm đồng chẵn	Chín trăm hai mươi một triệu, tám trăm ngàn đồng

LẬP BẢNG



Dương Hoàng Vũ

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Hải